

3. NHÁNH 3: “ĐIỀU KỲ DIỆU CỦA GIÓ”

Thứ 2, ngày 23 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động học: Gió và những điều thú vị!

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phân biệt được đặc điểm, ích lợi, tác hại của gió.
- Biết có 2 loại gió: Gió tự nhiên và gió nhân tạo, có thể tạo ra gió.
- Rèn kỹ năng quan sát chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ tiết kiệm điện và biết cách bảo vệ cơ thể, ăn mặc phù hợp khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Một số hình ảnh về tác hại và lợi ích của gió, băng gai.
- Video về hình ảnh và âm thanh các loại gió tự nhiên (gió nhẹ, gió bão,...)
- Máy tính xách tay, loa, que chỉ...
- Quạt điện, quạt giấy, một số vật nặng (khối gỗ, đá, sỏi...), một số vật nhẹ (bông gòn, bóng bay, giấy...), thuyền giấy, chậu nước, một số túi nilong (to, nhỏ khác nhau) trẻ đã sưu tầm được...
- Nhạc bài hát “Wind the Bobbin Up”, “Mây và gió”.

3. Tiến hành hoạt động:

* *Ổn định tổ chức*

- Cô tổ chức cho trẻ chơi “*Thử tài bắt gió*”: Trẻ cầm túi nilông chạy và bắt gió, trên nền nhạc “*Wind the Bobbin Up*”:
- Các con vừa được chơi trò chơi gì? Con cảm thấy như thế nào?
- Cùng nhắm mắt lại và chờ đợi điều kỳ diệu gì sẽ xảy ra nhé (Cô bật quạt điện thổi về phía trẻ)
- Cho trẻ ngồi cảm nhận gió mát từ quạt điện.

a. Hoạt động 1: Gió và những điều thú vị

** Gió nhân tạo: Trẻ thực nghiệm với gió nhân tạo:*

- Các con nhìn xem cô chuẩn bị những gì?
- Điều gì sẽ xảy ra khi cô bật chiếc quạt này lên? (Cô dùng quạt điện hướng về phía các đồ dùng như khối gỗ, đá, sỏi, bông gòn, bóng bay, giấy...)
- Tại sao bông, giấy, bóng bay bay đi được mà khối gỗ, đá, sỏi lại không bay được?
- Cho trẻ thảo luận và nêu ý kiến.

=> Vì khi cô bật quạt, quạt quay tạo ra gió làm cho những vật nhẹ như: bông, giấy, bóng bay bay đi.

- Cho trẻ làm thực nghiệm với quạt giấy: Cô cho 2 trẻ quay mặt vào nhau, mỗi trẻ 1 cái quạt giấy (đã chuẩn bị từ chiều hôm trước) rồi quạt cho nhau.
- Khi quạt cho bạn con thấy điều gì xảy ra và khi được bạn quạt con cảm thấy như thế nào? (Bạn được quạt cảm thấy mát, còn quạt cho bạn thì thấy tóc bạn bay)
- Cho trẻ dùng quạt giấy quạt những đồ dùng (như khối gỗ, đá, sỏi, bông gòn, bóng bay, giấy...) và hỏi trẻ kết quả sau khi quạt?
- Cho trẻ nêu ý kiến về quá trình trải nghiệm với gió quạt giấy, gió quạt điện (Gió quạt điện mạnh và mát hơn gió quạt giấy)
- Khi các con cảm thấy nóng, muốn có gió mình phải làm gì? (Dùng quạt điện hoặc quạt giấy)
- Gió từ quạt giấy, quạt điện gọi là gió gì?

=> Gió từ quạt giấy, quạt điện gọi là gió nhân tạo.

- Các con hãy lại gần quạt điện đang bật và mang cho cô một chút gió về đây nhé!
- Ai có nhận xét gì về đặc điểm của gió?
- Cô khái quát lại đặc điểm của gió nhân tạo: gió nhân tạo không có màu, không mùi, không hình dạng và không cầm nắm được.

** Gió tự nhiên:*

- Cho trẻ quan sát và nhận xét về lá cây, lá cờ, chong chóng... ngoài sân trường.

** Cho trẻ xem video về một số hình ảnh của gió tự nhiên (video lá cờ bay, lá khô cuộn xào xạc).*

- Vì sao mà lá cây rụng và lá cờ lại bay? (Do có gió)

=>Gió tự nhiên là một hiện tượng tự nhiên hình thành do sự chuyển động của không khí và đã tạo ra gió.

- Gió có tác dụng gì đối với chúng ta?

* Cho trẻ xem một số hình ảnh (gió làm khô quần áo, hoa thụ phấn nhờ gió, hình ảnh trẻ thả diều trên đồng cỏ).

=>Gió có lợi cho con người, làm khô quần áo, thông thoáng nhà cửa, làm sạch môi trường không khí và gió còn giúp cho các bạn nhỏ thả những con diều bay cao nữa đấy, ngoài ra gió còn tạo ra điện năng phục vụ con người.

- Nếu gió mạnh thì điều gì sẽ xảy ra?

* Cho trẻ xem video về gió gây tác hại như đổ cây, sập nhà cửa.

=>Trong các cơn bão to gió làm đổ cây, sập nhà cửa, thiệt hại hoa màu, gây thiệt hại về cơ sở vật chất và tính mạng cho con người.

*** So sánh gió nhân tạo và gió tự nhiên .**

-*Giống nhau:* Đều có tên gọi là gió.

-*Khác nhau:* + Gió tự nhiên hình thành do sự chuyển động của không khí tạo thành gió.

+Gió nhân tạo do con người tạo ra .

* Giáo dục:

Các con ạ, gió có hai loại là gió nhân tạo do con người tạo ra và gió tự nhiên. Vậy khi sử dụng quạt điện các con phải biết tiết kiệm điện vào mùa hè và mùa đông gió mùa chuyển lạnh thì phải mặc quần áo ấm và hạn chế đi ra ngoài đường.

b. Hoạt động 2: Trò chơi

* *Trò chơi 1: Ai nhanh trí (gắn vào bảng gai)*

- Chọn hành vi đúng sai về ích lợi tác hại của gió, cách bảo vệ sức khỏe khi gió mùa về.

* *Trò chơi 2: Tạo gió*

- Cô giới thiệu các nhóm chơi, cách chơi, chia trẻ làm 4 nhóm.

- Cho trẻ thả thuyền vào nước và tạo sức gió, thổi thuyền bằng ống hút (Mỗi trẻ 1 ống thổi tạo gió)

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ
- Cho cả lớp hát bài hát “ *Mây và gió*” và đi ra thả diều, ngắm chong chóng quay.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ không về đúng hàng khi chơi trò chơi
- + **Phương án giải quyết:** Giáo viên nhắc nhở trẻ đứng đúng vị trí của mình

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

- a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*
- b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*
- c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

Thứ 3, ngày 24 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động học: Truyện kể: “Chị Gió và Cô Mây”

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ hiểu nội dung, nhớ trình tự diễn biến câu chuyện.
- Trẻ thể hiện được ngữ điệu, cử chỉ phù hợp với tính cách và hành động của nhân vật trong truyện, kể lại chuyện bằng cách diễn rối nhờ sự giúp đỡ của cô.
- Rèn trẻ trả lời đủ câu, rõ ý, phát triển vốn từ cho trẻ.
- Thông qua câu chuyện giúp trẻ biết bảo vệ bản thân khi đi dưới trời mưa, gió.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Cô tạo dựng sân khấu 3D mini với hệ thống đèn thể hiện ánh sáng mặt trời, thanh trượt di chuyển các nhân vật Chị Gió và Cô Mây, rối các nhân vật truyện “*Chị Gió và Cô Mây*”.
- Mô hình, trang phục trẻ diễn rối.
- Nhạc nền kể chuyện, nhạc bài hát: *How’s the Weather?*, “*Mưa bóng mây*”.

3. Tiến hành hoạt động:

*** Gây hứng thú**

- “*Chị cho em đi làm nước chảy với. Nhờn nhờ bay lượn một mình mãi em cũng chán lắm. Em muốn làm việc có ích cho người cơ. Chị Gió thổi mạnh, đưa mây đi rất nhanh*” ...Đó là câu nói của ai trong câu chuyện gì?

a. Hoạt động 1: Kể chuyện: “Chị Gió và Cô Mây”

- Lần 1: Cô kể diễn cảm bằng sân khấu rối 3D giúp trẻ nhớ lại và hiểu nội dung câu chuyện: Nói về các hiện tượng tự nhiên: gió, mây, mặt trời, mưa,.. Và đặc biệt là giải thích về sự hình thành những cơn mưa.
- Đàm thoại giúp trẻ nhớ lại trình tự diễn biến câu chuyện:
+ Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì?

- + Cô Mây như thế nào?
- + Vì sao cô Mây đi chơi có một mình? Cô Mây đã gặp ai?
- + Chị Gió đã nói những gì với cô Mây?
- + Sau khi nghe chị Gió nói, cô Mây đã trả lời ra sao?
- + Bạn nào thích làm chị Gió? Bạn nào thích làm cô Mây? (Cho trẻ đóng vai cô Mây, Chị Gió và thể hiện diễn cảm lại lời đàm thoại của hai nhân vật)
- + Đề cầu mưa, các bạn nhỏ đọc bài đồng dao gì?
- + Chúng ta cùng đọc bài đồng dao nhé? (Cô và trẻ đọc về “*Cầu trời mưa xuống*”)
- + Cây cối, cỏ, hoa háo hức đón chờ mưa như thế nào?
- + Khi có mưa, các bạn nhỏ làm gì?

=>Giáo dục trẻ tìm chỗ trú an toàn khi trời mưa.

- Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc bài “*Mưa bóng mây*”.

b. Hoạt động 2: Trẻ tập kể chuyện bằng sa bàn rối

- Giáo viên hướng dẫn trẻ diễn rối và kể chuyện.
- Cô thấy câu chuyện này rất hay và chúng mình cũng đã thuộc lời của các nhân vật rồi đấy. Vậy bây giờ chúng mình có muốn được diễn rối, kể lại câu chuyện này cho cô và cả lớp cùng xem không?
- Bạn nào thích được làm Cô Mây, Chị Gió?
- Trẻ diễn rối dưới sự dẫn truyện của cô.
- Cô gợi ý nếu trẻ chưa nhớ .
- Cả lớp cùng lắng nghe và hưởng ứng với các bạn.

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét tiết học, động viên khen ngợi trẻ.

- Cô và trẻ cùng vận động bài hát “*How’s the Weather?*”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: không có

+ Phương án giải quyết: không có

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 25 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động học: - VĐCB: Ném xa bằng 2 tay

- TCVD: Sút bóng vào gôn

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên và thực hiện thuần thục vận động ném xa bằng 2 tay.
- Rèn kỹ năng khéo léo khi ném túi cát bằng 2 tay, phối hợp giữa tay và mắt, kỹ năng định hướng không gian khi thực hiện bài tập.
- Giáo dục trẻ tính kỷ luật, tinh thần thi đua, hợp tác, hứng thú vui vẻ thực hiện hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, bằng phẳng.
- Vạch kẻ xuất phát.
- Nhạc bài hát: “Mr Sun, Sun, Mr Golden Sun”, “Richky – world cup”, “Bảy sắc cầu vồng”.
- Túi cát số lượng 4-6 túi, bóng nhựa, sân gôn.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ổn định tổ chức:**

- Chào mừng các con đến với Hội thi “Những chiến binh Mặt Trời” với 3 đội chơi: Tia Chớp, Bình Minh, Cầu Vồng
- Để tham gia được các phần thi đòi hỏi chúng mình phải có sức khỏe tốt. Muốn vậy chúng ta phải làm gì?
- Vậy các con đã sẵn sàng đến hội thi chưa?
- Hội thi “Những chiến binh Mặt Trời” bắt đầu!

a. Hoạt động 1: Khởi động

Phần thi thứ nhất: Những tia nắng nhảy nhót

- Trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp với các kiểu đi khác nhau: đi bằng gót chân, mũi bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm theo nhạc bài hát “Mr Sun, Sun, Mr Golden Sun”.

- Trẻ chuyển đội hình theo 3 hàng ngang.

b. Hoạt động 2: Trọng động

Phần thi thứ 2: Chiến binh đua tài

* **BTPTC:** Những chiến binh rèn luyện

- 3 đội thi đua tập bài tập phát triển chung theo nhạc bài hát “Bảy sắc cầu vồng”(2 lần 8 nhịp)

+ Tay: Gập khuỷu tay trước ngực quay cẳng tay giang ngang (ĐTNTM 4 lần 8 nhịp)

+ Bụng: Ngồi duỗi chân cúi gập người 2 tay chạm mũi chân.

+ Chân: Đá từng chân về phía trước, 2 tay chống hông.

+ Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau

- Trẻ chuyển đội hình 3 hàng ngang sang đội hình 2 hàng dọc.

* **VĐCB: Ném xa bằng 2 tay**

- Tiếp theo 3 đội sẽ bước vào phần thi “Thử tài của những chiến binh”

- Cô giới thiệu tên vận động “Ném xa bằng 2 tay” và làm mẫu 2 lần.

+ Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích.

- Vừa rồi cô đã thực hiện vận động gì?

+ Cô làm mẫu lần 2 đồng thời phân tích động tác như sau:

- Tư thế chuẩn bị: Đứng hai chân rộng bằng vai, hai tay cầm túi cát để phía dưới. Khi có hiệu lệnh “Ném” đưa cao lên đầu cầm túi cát giơ cao lên đầu, thân trên hơi ngả ra sau, dùng sức của thân và tay để ném túi cát đi xa.

- Mời 2 trẻ khá lên thực hiện bài tập, cả lớp quan sát và nhận xét, cô khẳng định lại động tác.

- Lần lượt trẻ ở các đội lên thực hiện cho đến hết (Trẻ thực hiện 2 lần).

- Lần 3: các đội thi đua với nhau.

- Cô bao quát, khen ngợi những trẻ thực hiện tốt, động viên, sửa sai cho trẻ có kỹ năng chưa đúng.

*** Trò chơi vận động:** Thử thách cuối cùng “Sút bóng vào gôn”

- Cách chơi: Lấy bóng ở trong rổ, đặt ở điểm sút và sút bóng vào gôn.

- Luật chơi: thời gian cho các đội là một bản nhạc “Richky – world cup”. Khi bản nhạc kết thúc, đội nào sút được nhiều bóng vào khung th

Cô nhận xét và kiểm tra kết quả của 3 đội.

Phần thi thứ 3: Thư giãn cùng những chiến binh

- Hội thi “Những chiến binh Mặt Trời” đã kết thúc với chiến thắng thuộc về 3 đội! Xin chúc mừng và phần thưởng giành cho những chiến binh là một hộp quà bí mật.

c. Hoạt động 3: Hội tĩnh

- Xin mời những chiến binh cùng nhau đi nhẹ nhàng, hít thở sâu để tìm món quà cho đội mình nhé!

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Có trẻ không tập trung

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên hỏi trẻ những câu hỏi liên quan đến bài dạy để trẻ tập trung hơn

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 26 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động học: Làm điều giấy

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

1. Các lĩnh vực hướng tới

S- Khoa học :

- Khám phá đặc điểm, cấu tạo của điều giấy. Sự gắn dính để điều giấy có thể bay được. Nguyên vật liệu để làm được điều giấy.

T- Công nghệ

- Sử dụng Ipad, Máy tính xem video về làm điều giấy.

E- Kỹ thuật

- Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra điều giấy.

M – Toán

- Đếm, hình dạng các nguyên vật liệu làm điều giấy

A - Nghệ thuật:

- Vẽ thiết kế điều giấy, màu sắc của điều giấy

*** Ngôn ngữ, chữ viết:**

- Thuyết trình chia sẻ về sản phẩm, kỹ năng đặt câu hỏi

- Phát triển khả năng cảm xúc và xã hội: Biết chia sẻ, thảo luận.

*** Kỹ năng của thế kỉ XXI:**

- Sáng tạo, hợp tác, giao tiếp, tư duy phản biện.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

1. Đồ dùng của cô

- Điều giấy và video điều giấy đang bay trên bầu trời.

- Máy đo lưu lượng và tốc độ gió cầm tay.

- Nhạc bài hát: “Dancing Clouds”, “Cloudbabies”...

2. Đồ dùng của trẻ

- Bìa màu, giấy A4, que tre, ống hút, băng dính, keo, kéo, dập lỗ, cuộn dây dù (loại nhỏ)...

3. Tiến hành hoạt động:

a. Bước 1: Hỏi

*** Tạo tình huống:**

- Các con cùng cô quan sát video: điều giấy đang bay trên bầu trời.
- + Các con vừa quan sát thấy gì? Tại sao điều giấy bay được?
- Cô đưa ra chiếc máy đo lưu lượng và tốc độ gió cầm tay:
- Trẻ thực hành đo tốc độ gió và ghi lại kết quả.
- Gợi ý cho trẻ điều giấy bay được là nhờ có gió.
- Trẻ quan sát điều giấy cô đã chuẩn bị.

b. Bước 2: Tưởng tượng, lên ý tưởng

- Trẻ thảo luận và lên ý tưởng lựa chọn nguyên liệu làm điều giấy.
- + Sử dụng nguyên liệu gì để làm điều?
- + Làm thế nào để cánh điều cứng cáp và bay được?
- Phải làm gì để từng phần của điều dính được vào nhau?
- Muốn giữ được điều bay cao trong gió và không bay mất chúng mình dùng nguyên liệu gì?

c. Bước 3: Lập kế hoạch

- Chia trẻ thành 5 nhóm thảo luận dự định làm điều giấy.
- Trẻ thể hiện ý tưởng điều giấy theo nhóm trên bản vẽ.
- Giáo viên quan sát và đưa gợi ý cho trẻ:
- + Con dự định làm điều giấy có hình dạng như thế nào?

- + Các phần của điều giấy con đã thiết kế đủ chưa? Có cần thay đổi gì không?
- Các nhóm cùng thảo luận và đi đến thống nhất chọn dự án phù hợp để tiến hành thực hiện.

d. Bước 4: Thực hiện

- Trẻ lựa chọn đồ dùng về nhóm làm điều giấy theo bản thiết kế.
 - Trẻ phối kết hợp các nguyên vật liệu: Cát, dán, buộc từng phần với nhau, trang trí tạo thành điều giấy.
- + Giáo viên quan sát và giúp đỡ trẻ trong quá trình thực hiện dự án làm điều giấy.

e. Bước 5: Cải tiến

- Chia sẻ với các nhóm về sản phẩm của nhóm mình.
- Trẻ giới thiệu sản phẩm của mình: Điều làm bằng chất liệu gì? Màu sắc và hình dạng?
- Cô nhận xét và động viên, khen ngợi trẻ.
- Nếu trẻ chưa thực hiện xong dự án cô có thể động viên giúp đỡ để trẻ hoàn thành dự án.

*** Kết thúc: Bế thả điều**

Trẻ mang điều ra ngoài trời để thả

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có một số trẻ kỹ năng cắt chưa tốt
- + **Phương án giải quyết:** Giáo viên hướng dẫn trẻ cắt theo hình và động viên khuyến khích trẻ.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 27 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động học: Đếm đến 10. Nhận biết nhóm có 10 đối tượng. Nhận biết chữ số 10

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết đếm đến 10. Nhận biết các nhóm có 10 đối tượng. Nhận biết chữ số 10
- Luyện trẻ đếm và nhận biết mối quan hệ số lượng trong phạm vi 10
- Hình thành kỹ năng đếm, so sánh, tạo nhóm, xếp tương ứng 1 - 1
- Trẻ chú ý, nghiêm túc trong giờ học, biết quan tâm đến bạn bè

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Một số đồ dùng học sinh (bút, thước kẻ, phấn, compa ...)
- Mỗi trẻ 10 bút, 10 thước kẻ
- Thẻ số 8, 9, 10
- Các nhóm đồ vật có số lượng là 10 xung quanh lớp
- Bài hát về HTTN

3. Tiến hành hoạt động:

1. Hoạt động 1: Ôn đếm đến 9

- Đây là cái gì?
- Có bao nhiêu cột đèn?
- Vậy 9 ông mặt trời tương ứng với thẻ số mấy?
- Có bao nhiêu cái còi?
- Trên tay cô có thẻ số mấy đây?
- Vậy làm thế nào để số ông mặt trời bằng với số thẻ của cô?

- 1 bạn lên giúp cô chọn thêm 1 ông mặt trời
- Cho trẻ đếm lại số ông mặt trời

2. Hoạt động 2: Đếm đến 10. Nhận biết các nhóm có 10 đối tượng. Nhận biết số 10

- Các con hãy nhìn xem, trên tay cô có gì?
- Cô gắn 10 ông mặt trời lên
- Cô dán 9 đám mây phía trên tương ứng với 10 ông mặt trời
- Bạn nào có nhận xét gì về 2 nhóm này?
- Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?
- Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy?
- Vậy làm thế nào để 2 nhóm bằng nhau?
- Cô thêm 1 đám mây.
- Tương ứng với 10 ông mặt trời và 10 đám mây thì gắn thẻ số mấy?
- Cô mời 1 bạn lên giúp cô gắn thẻ vào!
- Cả lớp đếm lại cả 2 nhóm.
- Bây giờ cả 2 nhóm như thế nào với nhau?
- Bằng nhau và cùng bằng mấy?
- Cô cất lần lượt cả 2 nhóm và đếm xuôi (10,9,8,7,...)

+ Trẻ thực hiện

- Cô phát rổ lô tô cho trẻ
- Có bao nhiêu ông mặt trời?
- Có bao nhiêu cái đám mây?
- Vậy 2 nhóm như thế nào với nhau?

- Vậy làm thế nào để 2 nhóm bằng nhau?
- Tương ứng với 10 ông mặt trời và 10 đám mây thì gắn thẻ số mấy?
- Cho trẻ tìm và gắn thẻ vào
- Cả lớp đếm lại cả 2 nhóm
- Bây giờ cả 2 nhóm như thế nào với nhau?
- Bằng nhau và cùng bằng mấy?
- Cô cho cả lớp cất lần lượt cả 2 nhóm và đếm xuôi (10,9,8,7,...)
- Bây giờ còn lại số gì?
- Bạn nào có nhận xét gì về chữ số 10
- Cô nói cấu tạo của số 10
- Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm “ số 10”

3. Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập

+ TC 1: “Tìm nhóm đồ vật”

- Cách chơi: Cô chuẩn bị cho mỗi trẻ 1 bức tranh trong đó có vẽ đồ dùng học sinh với số lượng khác nhau, yêu cầu trẻ tìm nhóm đồ vật có số lượng 10 và khoanh tròn vào nhóm đó rồi gắn thẻ số tương ứng vào.
- Luật chơi: Bạn nào làm nhanh sẽ chiến thắng
- Cho trẻ chơi 1-2 lần
- Cho trẻ tự nhận xét
- Cô nhận xét, tuyên dương.

+ TC 2: “Đi chợ”

- Cô chuẩn bị một số đồ dùng học tập, tổ chức cho trẻ đi mua sắm

- Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội và cho trẻ lần lượt từng bạn ở mỗi đội đi mua sắm đồ dùng học tập, mỗi bạn chỉ được mua 1 cái rồi về đứng cuối hàng, cho đến khi mua được theo số lượng mà cô yêu cầu
- Luật chơi: đội nào mua được nhanh nhất và đúng nhất là đội đó dành chiến thắng.
- Cô cho trẻ chơi 1 - 2 lần
- Trẻ tự nhận xét bạn chơi
- Cô nhận xét - tuyên dương

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + Dự kiến tình huống có thể xảy ra: Cả 2 đội đều giành chiến thắng
- + Phương án giải quyết: Giáo viên cho trẻ chơi lại và luật chơi khó hơn.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐIỀU KÌ DIỆU CỦA TRÁI ĐẤT

Nhánh 3. Điều kì diệu của gió

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 23/03 đến 27/03/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Nguyễn Thị Phương Thúy

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**



Vũ Thị Hồng Nhung

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Thị Thùy Linh